

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN CHUYÊN NGÀNH LOGISTICS



Tên chương trình : Logistics

Trình độ đào tạo : Đại học (hệ cử nhân)

Ngành đào tạo : Quản trị kinh doanh – Chuyên ngành Logistics

Tiếng Anh : Business Administration

Mã ngành đào tạo : 7340101

Loại hình đào tạo : Chính Quy

Thời gian đào tạo : 4 năm

Mục tiêu đào tạo

Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội; có kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành logistics; có kỹ năng thực hành nghề nghiệp vững chắc, thái độ chuyên nghiệp và trách nhiệm nghề nghiệp; có năng lực nghiên cứu, khả năng làm việc độc lập sáng tạo để giải quyết những vấn đề liên quan đến thiết kế, triển khai và vận hành nghiệp vụ logistics; có kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết và khả năng tự học để thích ứng với môi trường làm việc, sự phát triển không ngừng của khoa học và công nghệ nhằm tổ chức hoạch định logistics và quản lý chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp sản xuất phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

Chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và chịu trách nhiệm:

<i>Chuẩn đầu ra về kiến thức</i>	- Có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành logistics, cụ thể: + Có kiến thức cơ bản về quản lý kinh tế: kinh tế học, kinh tế lượng, thuế, quản trị học, marketing, thống kê, tài chính, kế toán, pháp luật kinh tế. + Có kiến thức cơ bản về hàng hóa, đảm bảo chất lượng trong bao gói, lưu trữ hàng hóa, dữ liệu kế toán; vận chuyển hàng hóa, để vận hành hoạt động logistic của doanh nghiệp đạt mục tiêu kế hoạch kinh doanh đề ra. + Có kiến thức về tài chính, kinh doanh bảo hiểm, thiết kế web, logistics điện tử, quản trị doanh nghiệp logistics và quản trị các dự án kinh doanh; phân tích các chỉ số tài chính và quan hệ thương mại quốc tế cập nhật hệ thống thông tin toàn cầu. + Có kiến thức về tổ chức, quản lý mua hàng, kho bãi dự trữ, marketing quốc tế, giá trị thương hiệu để xử lý các nghiệp vụ bán hàng, tạo niềm tin, cam kết thương hiệu
----------------------------------	---

	phát triển chuỗi cung ứng trong bối cảnh phát triển kinh doanh thương mại điện tử đảm bảo tuân thủ quy định luật thương mại quốc tế. - Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên - xã hội, khoa học chính trị và pháp luật. - Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. - Có kiến thức về lịch sử phát triển của ngành nghề và các học thuyết kinh tế, khởi nghiệp, lập kế hoạch, triển khai và giám sát các quá trình trong công tác tổ chức quản lý sản xuất.
<i>Chuẩn đầu ra về kỹ năng</i>	- Có kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp của ngành logistics, cụ thể: + Xây dựng, phân tích hệ thống thông tin và thiết kế web; lựa chọn phương thức bảo hiểm phù hợp và thực hiện nghiệp vụ xuất nhập khẩu hàng hóa đảm bảo mục tiêu kinh doanh trong nước và quốc tế. + Kỹ năng thiết kế, lựa chọn phương thức vận hành các hoạt động hậu cần hàng hóa để tìm ra giải pháp tối ưu trong Logistics và đẩy mạnh hoạt động bán hàng. - Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác. - Có kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi. - Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. - Có kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp. Có kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh.
<i>Chuẩn đầu ra về mức tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	- Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. - Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định. - Có năng lực tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. - Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.

Chuẩn đầu ra về tin học: Đạt trình độ Tin học theo quy định của Nhà nước tối thiểu tương đương Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ Thông tin và truyền thông.

Chuẩn đầu ra về ngoại ngữ: Đạt trình độ tiếng Anh theo qui định của Nhà trường, tối thiểu bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh TOEIC 450, TOEFL 450, IELTS 4.0 trở lên.

Chuẩn đầu ra về kỹ năng mềm: Đạt chứng chỉ kỹ năng mềm theo chương trình của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định, gồm các kỹ năng: Quản lý bản thân; tìm việc làm; tự tạo việc làm; làm việc nhóm; giao tiếp với các đối tác.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có cơ hội làm việc tại các vị trí:

- Chuyên viên quản trị, xây dựng các hệ thống quản lý kho hàng.

- Chuyên viên kinh doanh tại các doanh nghiệp logistics.
- Chuyên viên chứng từ, sổ sách, vận đơn tại các doanh nghiệp cung ứng, phân phối và xuất nhập khẩu.
- Chuyên viên làm việc tại các cảng hàng không, vận tải thủy nội địa, cảng biển, hãng tàu...
- Chuyên viên thu mua, giao nhận hàng hóa trong và ngoài nước.
- Chuyên viên hiện trường, hải quan... Tư vấn viên về các thủ tục hải quan, thanh toán quốc tế, thương mại xuất nhập khẩu.
- Chuyên viên tại các tổ chức quốc tế, các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan đến hoạt động logistics.
- Cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý, cán bộ nghiên cứu tại các viện, học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp và cơ sở dạy nghề ở các trình độ trong lĩnh vực đúng hoặc gần với ngành đã được đào tạo.

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Có khả năng học thêm các chứng chỉ nghề nghiệp về logistics hoặc học thêm văn bằng hai trình độ đại học các ngành khác để mở rộng cơ hội tìm kiếm việc làm, chuyển đổi công việc hay đáp ứng yêu cầu mới trong công việc của bản thân.

Nội dung chương trình

Kiến thức giáo dục đại cương: 52 TC

- Bắt buộc: 47 TC
- Tự chọn: 05 TC

Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 84 TC

- Bắt buộc: 80 TC
- Tự chọn: 04 TC

Kế hoạch giảng dạy

TT	Học phần	TC	Năm thứ I		Năm thứ II		Năm thứ III		Năm thứ IV		Ghi chú
			I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	
	Kiến thức GD ĐC	52									
1	Nhập môn tin học	3	3								
2	Tiếng anh 1	2	2								
3	Toán cao cấp 1	2	2								
4	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2	2								
5	Giáo dục thể chất 1	1	1								
6	Nhập môn ngành 1	2	2								Chọn 2/8
7	Nhập môn ngành 2										

8	Nhập môn ngành 3										
9	Nhập môn ngành 4										
10	Triết học Mác-Lênin	3		3							
11	Tiếng anh 2	3		3							
12	Toán cao cấp 2	2		2							
13	Giáo dục thể chất 2	2		2							
14	Pháp luật đại cương	2		2							
15	Tiếng anh Kinh tế	2			2						
16	Toán chuyên đề 1	2			2						
17	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2			2						
18	Giáo dục thể chất 3	1			1					Chọn 1/2	
19	Giáo dục thể chất 4										
20	Nhập môn khoa học giao tiếp	2				2				Chọn 2/4	
21	Khởi nghiệp										
22	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2				2					
23	Tổ chức quản lý sản xuất	2				2					
24	Tâm lý học	3					3				
25	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2					2				
26	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2						2			
27	Giáo dục quốc phòng – an ninh	8		8							
II	Kiến thức GD CN	84									
*	Kiến thức cơ sở ngành	29									
28	Kinh tế học vi mô	3	3								
29	Nguyên lý kế toán	3			3						
30	Quản trị học	2			2						
31	Kinh tế học vĩ mô	3			3						
32	Thuế	2			2						
33	Nguyên lý thống kê kinh tế	2				2					
34	Tài chính tiền tệ	3				3					
35	Marketing căn bản	3					3				
36	Thống kê doanh nghiệp	2					2				
37	Pháp luật kinh tế	3							3		
38	Kinh tế lượng	3						3			

*	Kiến thức chuyên ngành	27									
39	Thương phẩm học hàng hóa	2				2					
40	Kế hoạch kinh doanh	2						2			Chọn 2/4
41	Thương mại quốc tế										
42	Tài chính doanh nghiệp	3					3				
43	Quản trị mua hàng	3						3			
44	Quản trị chất lượng	3							3		
45	Quản trị kho bãi, dữ trữ	3				3					
46	Quản trị chuỗi cung ứng	3							3		
47	Quản lý dự án	2							2		Chọn 2/4
48	Luật thương mại quốc tế										
49	Kế toán quản trị	2							2		
50	Thương mại điện tử	2						2			
51	Quản trị doanh nghiệp logistics	2								2	
*	Thực hành, thực tập	20									
52	Thiết kế web	2					2				
53	Hệ thống thông tin quản lý trong kinh tế	2				2					
54	Chuyên đề Logistics	1						1			
55	Kinh doanh bảo hiểm	2						2			
56	Quản trị vận hành logistics	2							2		
57	Quản trị bán hàng	2						2			
58	Thực tập cơ sở	3							3		
59	Nghiệp vụ kinh doanh XNK	2								2	
60	Nghiệp vụ giao nhận và vận tải hàng hóa quốc tế	2					2				
61	Kỹ thuật xếp dỡ và đóng gói	2								2	
*	Các học phần thay cho làm Đồ án/ Khoá luận tốt nghiệp	8									
62	E-logistics	2								8	
63	Marketing quốc tế	2									
64	Thương hiệu trong kinh doanh	2									
65	Thanh toán và tín dụng thương mại quốc tế	2									
	Tổng số tín chỉ	136	15	20	17	18	17	17	18	14	

Nam Định, ngàytháng.... năm 2022

KHOA KINH TẾ

(ký, họ tên)